

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Điều lệ Giải Thể thao học đường năm học 2017 - 2018

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÚ YÊN

Căn cứ Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của UBND tỉnh Phú Yên về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ nhiệm vụ giáo dục trung học, năm học 2017 – 2018;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ, Trưởng phòng Giáo dục Trung học, Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Giải Thể thao học đường năm học 2017 - 2018, áp dụng từ cấp trường, cấp huyện đến cấp tỉnh.

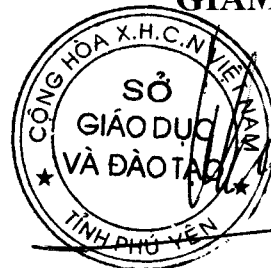
Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức cán bộ; Trưởng phòng Giáo dục Trung học; Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính; Chánh văn phòng; các phòng có liên quan thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố và các trường phổ thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

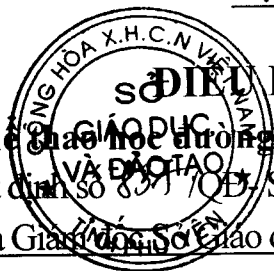
Nơi nhận:

- GD; P GD Sở phụ trách;
- Như điều 3;
- www.phuyen.edu.vn;
- Lưu: VT, GDTrH.

GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Cường



Giải Thể thao học đường năm học 2017- 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 837/QĐ-SGDĐT ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. MỤC ĐÍCH , YÊU CẦU

1. Mục đích

Giải thể thao học đường (TTHĐ) là hoạt động thể dục thể thao (TDTT) học sinh phổ thông nhằm:

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; thường xuyên tập luyện TDTT trong học sinh phổ thông để nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh;

- Góp phần thực hiện mục tiêu Nghị quyết số 29 - NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

- Đánh giá công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học trong các đơn vị giáo dục của tỉnh;

- Phát hiện những học sinh có năng khiếu thể thao để tuyên dương, thành lập đội tuyển bồi dưỡng tham gia các giải trong khu vực và toàn quốc do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tổ chức.

2. Yêu cầu

- Lãnh đạo các trường, đơn vị phổ biến quán triệt mục đích, ý nghĩa của Giải TTHĐ đến cán bộ, giáo viên và học sinh trong đơn vị mình, chỉ đạo tổ chức giải TTHĐ các cấp theo quy định với mục tiêu: Vận động đông đảo học sinh tham gia rèn luyện thân thể, tăng cường sức khỏe đáp ứng nhiệm vụ học tập và giáo dục toàn diện cho học sinh;

- Tăng cường cơ sở vật chất, sân tập, nhà tập và các trang thiết bị dụng cụ để phục vụ cho việc dạy và học môn thể dục, tổ chức các hoạt động TDTT ngoại khóa và thi đấu thể thao trong trường học;

- Tổ chức Giải Thể thao học đường hoặc Hội Khỏe Phù Đổng (HKPD) theo cấp quản lý;

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị 15/2002/CT-TTg, ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong các hoạt động TDTT và Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục;

- Các trường trực thuộc, các phòng GDĐT gửi kế hoạch tổ chức giải TTHĐ hoặc HKPD của đơn vị và báo cáo kết quả do đơn vị tổ chức về Sở GDĐT để theo dõi, đánh giá.

Điều 2. TỔ CHỨC, CHỈ ĐẠO

1. HKPD cấp trường: Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban tổ chức (BTC) HKPD cấp trường, trong đó Hiệu trưởng là Trưởng BTC và các thành viên gồm: Các Phó Hiệu trưởng, giáo viên bộ môn thể dục, các giáo viên chủ nhiệm và cán bộ phụ trách đoàn, đội.

2. Giải TTHĐ cấp huyện: Trưởng Phòng GDĐT ra quyết định thành lập BTC giải TTHĐ, trong đó lãnh đạo Phòng GDĐT là Trưởng BTC và các ủy viên gồm: Các cán bộ, chuyên viên, giáo viên, nhân viên trực thuộc và các cơ quan ban ngành liên quan.

3. Giải TTHĐ cấp tỉnh

- Giám đốc Sở GDĐT ra Quyết định thành lập BTC Giải TTHĐ cấp tỉnh. Lãnh đạo Sở GDĐT làm Trưởng BTC;

- Các thành viên khác của BTC gồm: Lãnh đạo, chuyên viên của Sở GDĐT, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Sở Y tế và các cơ quan ban ngành liên quan.

Điều 3. CÁC MÔN THI ĐẤU

1. Điền kinh: Tiểu học (TH), trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT) nam, nữ;

2. Bơi lội: TH, THCS, THPT (nam, nữ);

3. Bóng đá: Bóng đá TH; nữ THCS (5 người); bóng đá nam THCS (7 người).

4. Thể dục Aerobic: TH, THCS, THPT.

Điều 4. ĐƠN VỊ VÀ ĐỐI TƯỢNG THAM GIA

1. Đơn vị tham gia: Mỗi Phòng GDĐT, mỗi trường trực thuộc Sở là một đơn vị tham gia.

2. Đối tượng tham gia

2.1. Đối tượng được tham gia

a) Học sinh đang học tại các loại hình trường theo chương trình phổ thông đầy đủ, bao gồm: TH, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (các trường công lập, tư thục);

b) Học sinh có đủ sức khoẻ thi đấu môn thể thao mà học sinh đó đăng ký tham gia;

c) Học sinh THCS, THPT có kết quả xếp loại học lực từ trung bình và hạnh kiểm từ khá trở lên (*không áp dụng đối với HS đang học các lớp mô hình trường học mới*).

2.2. Đối tượng không được tham gia

- Những học sinh học tại trung tâm giáo dục thường xuyên, các lớp bổ túc văn hóa và các loại hình học tập khác với đối tượng được tham gia;

- Những học sinh THCS, THPT thuộc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục Thể thao tỉnh (được thi đấu chéo môn).

2.3. Quy định độ tuổi

- Tiểu học: Từ 11 tuổi trở xuống (sinh từ năm 2007 trở về sau)

+ Nhóm lớp 5, từ 11 tuổi trở xuống (sinh từ năm 2007 trở về sau);

+ Nhóm lớp 3, từ 09 tuổi trở xuống (sinh từ năm 2009 trở về sau).

- Trung học cơ sở: Từ 15 tuổi trở xuống (sinh từ năm 2003 trở về sau)

+ Nhóm lớp 9, từ 15 tuổi trở xuống (sinh từ năm 2003 trở về sau);

+ Nhóm lớp 7, từ 13 tuổi trở xuống (sinh từ năm 2005 trở về sau).

- Trung học phổ thông: 18 tuổi trở xuống (sinh từ năm 2000 trở về sau).

2.4. Học sinh đang học đơn vị nào thì thi đấu cho đơn vị đó; học sinh đang học tại các trường có nhiều cấp học được phép thi đấu cho phòng GDĐT địa phương trường đứng chân nhưng phải được sự thống nhất của lãnh đạo trường.

2.5. Học sinh cấp học dưới được thi đấu cấp học trên liền kề, học sinh cấp học trên **không** thi cấp học dưới. Mỗi học sinh chỉ được đăng ký thi đấu 01 đơn vị, 01 cấp học, thi đấu không quá 02 môn thể thao, mỗi môn thể thao không quá 02 nội dung.

Điều 5. ĐĂNG KÝ HỒ SƠ THI ĐẤU

1. Hồ sơ tham gia thi đấu

1.1. Danh sách đoàn VĐV đăng ký tham gia Giải TTHĐ được thủ trưởng đơn vị ký tên và đóng dấu gồm:

- 01 bản đăng ký sơ bộ số lượng tham gia (theo mẫu 1);

- 02 bản đăng ký tổng hợp danh sách tham gia Giải TTHĐ (mẫu 2);
- 02 bản đăng ký chi tiết từng môn thi đấu theo mẫu 3, mẫu 4 và mẫu 7;
- Bản đăng ký độ khó và bản đăng ký cấu trúc bài thi đối với thể dục Aerobic (phải nộp BTC hoặc BGK trước thi chính thức 02 ngày, nếu không coi như bỏ thi)
- Phiếu thi đấu từng học sinh (theo mẫu 5);
- Danh sách ảnh thành viên trong đoàn (theo mẫu 6).

1.2. Học bạ theo đúng quy định và cập nhật đầy đủ kết quả học kì I năm học 2017-2018;

1.3. Giấy khám sức khỏe của từng học sinh do cơ quan y tế có thẩm quyền từ cấp huyện hoặc tương đương trở lên cấp và xác nhận có đủ sức khỏe thi đấu môn mà học sinh tham gia thi (giấy khám sức khỏe, phiếu thi đấu được BTC lưu giữ, học bạ sẽ trả lại sau khi kết thúc giải).

2. Thời hạn đăng ký hồ sơ thi đấu

2.1. Danh sách sơ bộ (theo mẫu 1) nộp trước ngày 20/01/2018.

2.2. Các hồ sơ thi đấu còn lại nộp trước ngày 25/01/2018.

2.3. Thời gian kiểm tra, làm thẻ: Ngày 27-30/01/2018.

2.4. Họp CM, bốc thăm: Dự kiến ngày 31/01/2018 (sẽ có thông báo sau).

2.5. Địa chỉ gửi hồ sơ: Phòng GDTrH, Sở GDĐT, (56 Lê Duẩn, phường 7, Tuy Hòa, Phú Yên). Email: giaoductrunghoc@phuyen.edu.vn hoặc Đ/C Danh, ĐT: 0902287673. Email: duongvandanh@phuyen.edu.vn (gửi bản có dấu đỏ về Sở, tập tin qua Email).

3. Các quy định khác

3.1. BTC trao đủ bộ huy chương (vàng, bạc, đồng) khi nội dung thi có ít nhất 04 VĐV của 03 đơn vị (nội dung cá nhân), 04 đội của 04 đơn vị (nội dung đồng đội) trở lên tham gia (tính từ lúc bốc thăm); trường hợp tham gia ít hơn, BTC tổ chức thi đấu nhưng không trao huy chương có giá trị thấp nhất tương ứng con số tham gia thi (ví dụ: Có 03 đội thi, BTC chỉ trao huy chương vàng và bạc mà không trao huy chương đồng); các trường hợp khác BTC sẽ xem xét và có quyết định phù hợp.

3.2. Trang phục

- Trang phục trình diễn, thi đấu đồng phục theo đơn vị;
- Trang phục thi đấu theo quy định của Điều lệ, luật của môn thi đấu.

3.3. Trưởng đoàn phải là lãnh đạo của đơn vị; cán bộ phụ trách chuyên môn của đoàn phải cán bộ, giáo viên phụ trách công tác giáo dục thể chất thuộc ngành GDĐT.

3.4. Thủ trưởng đơn vị tham gia chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Sở GDĐT về nhân sự của đơn vị mình.

Điều 6. HÌNH THỨC, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THI ĐẤU

1. Hình thức: Thi đấu chung kết (tùy theo số lượng đăng ký từng môn, Ban tổ chức sắp xếp thi đấu phù hợp).

2. Thời gian: Dự kiến từ ngày 01/02/2018 đến 11/02/2018 (có thông báo sau).

3. Địa điểm: Thành phố Tuy Hòa.

Điều 7. TÍNH ĐIỂM VÀ XẾP HẠNG

- Xếp huy chương: Căn cứ vào kết quả thi đấu để xếp huy chương từ cao xuống thấp là vàng, bạc, đồng;

- Hệ số: Bóng đá 07 người nhân hệ số 04; bóng đá 05 người, thể dục nhóm 8 người nhân hệ số 03; chạy tiếp sức, bơi tiếp sức nhân hệ số 02.

- Xếp hạng toàn đoàn: Xếp thứ tự từ cao xuống thấp theo tổng số huy chương vàng, bạc, đồng. Đơn vị nào nhiều huy chương thì xếp trên; trường hợp bằng nhau thì xét ưu tiên huy chương môn điền kinh; nếu còn bằng nhau thì bốc thăm.

Chương II

ĐIỀU LỆ TỪNG MÔN

Điều 8. MÔN ĐIỀN KINH

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 - Chương I của Điều lệ này.

2. Nội dung:

a) TH: Chạy 60m, bật xa tại chỗ (nam, nữ).

b) THCS:

- Nam: Chạy 100m, 200m, 1.500m, nhảy xa, nhảy cao;

- Nữ: Chạy 100m, 200m, 800m, nhảy xa, nhảy cao.

c) THPT:

- Nam: Chạy 100m, 400m, 1.500m, 3.000m, chạy tiếp sức 4 x 100m, nhảy cao, nhảy xa, đẩy tạ 5kg;

- Nữ: Chạy 100m, 400m, 800m, 1.500m, chạy tiếp sức 4 x 100m, nhảy cao, nhảy xa, đẩy tạ 3kg.

3. Thể thức thi đấu: Cá nhân, đội tiếp sức.

4. Số lượng tham gia: Mỗi đơn vị đăng ký tối đa 02 vận động viên (VĐV)/01 nội dung; mỗi VĐV dự thi tối đa 02 nội dung (không tính chạy tiếp sức).

5. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Điền kinh hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 9. MÔN BƠI

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 – Chương I của Điều lệ này.

2. Nội dung thi đấu:

a) TH:

- Bơi tự do: 25m, 50m (nam, nữ);
- Bơi ếch: 25m (nam, nữ);
- Bơi tiếp sức: 4x25m tự do (nam, nữ).

b) THCS:

* Độ tuổi 12-13 (lớp 7)

- Bơi tự do: 50m, 100m (nam, nữ);
- Bơi ếch: 50m (nam, nữ);
- Bơi tiếp sức: 4x50m tự do (nam, nữ);

* Độ tuổi 14-15 (lớp 9)

- Bơi tự do: 50m, 100m (nam, nữ);
- Bơi ếch: 50m (nam, nữ);
- Bơi tiếp sức: 4x50m tự do (nam, nữ).

c) THPT:

- Bơi tự do: 50m, 100m, 200m (nam, nữ);
- Bơi ếch: 100m nam, 50m nữ);
- Bơi tiếp sức: 4 x 50m tự do (nam, nữ).

3. Thể thức thi đấu: Thi cá nhân, đội tiếp sức.

4. Số lượng tham gia: Mỗi đơn vị đăng ký tối đa 02 VĐV/01 nội dung; mỗi VĐV dự thi tối đa 02 nội dung (không tính bơi tiếp sức).

5. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Bơi hiện hành của Tổng cục Thể dục Thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 10. MÔN BÓNG ĐÁ

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 - Chương I của Điều lệ này.

2. Nội dung

2.1. TH: Bóng đá nam 5 người.

2.2. THCS: Bóng đá nữ 5 người; bóng đá nam 7 người.

3. Số lượng VĐV: Đối với nội dung 5 đăng kí không quá 12 VĐV; Đối với nội dung 7 đăng kí không quá 14 VĐV.

4. Thể thức thi đấu: Tùy số lượng đăng kí, BTC tính toán hình thức phù hợp.

5. Luật thi đấu:

5.1. Áp dụng Luật Bóng đá: 5 người.

5.2. Bóng thi đấu: Ban Tổ chức thông báo sau.

5.3. TH, nữ THCS: Bóng số 4 (bóng nảy).

5.4. Nam THCS: Bóng số 5.

5.5. Đối với sân 05 người: Thi đấu 2 hiệp mỗi hiệp 20 phút (tính cả thời gian bóng ngoài cuộc), nghỉ giữa 2 hiệp 10 phút).

5.6. Đối với sân 07 người: Thi đấu 2 hiệp mỗi hiệp 25 phút (tính cả thời gian bóng ngoài cuộc), nghỉ giữa 2 hiệp 10 phút.

5.7. Giày thi đấu: Thi đấu trong nhà dùng giày bata đế cao su thường. Thi đấu ngoài trời có thể dùng giày đế mềm có nệm chống trơn.

5.8. Phải có bọc ống quyển theo quy định của Luật bóng đá hiện hành (đối với tất cả các bậc học).

6. Cách tính điểm

6.1. Tính điểm đấu vòng tròn: Thắng 3 điểm, hoà 1 điểm, thua 0 điểm (trường hợp có đội bỏ cuộc thì kết quả các trận đấu của đội đó với các đội có liên quan đều bị hủy).

6.2. Xếp hạng đấu vòng tròn

- Đội nào có điểm cao hơn được xếp trên; nếu có từ hai đội trở lên bằng điểm nhau thì tính kết quả của các trận đấu giữa các đội đó với nhau theo thứ tự: Hiệu số của tổng bàn thắng và tổng bàn thua; tổng số bàn thắng. Đội nào có chỉ số cao hơn được xếp trên;

- Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, sẽ tổ chức bốc thăm để xác định đội trên.

6.3. Giai đoạn đấu loại trực tiếp: Thi đấu không có trận hòa; nếu hòa trong 2 hiệp chính thì thi đá luân lưu để xác định đội thắng (không đá hiệp phụ).

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 11. MÔN THỂ DỤC AEROBIC

1. Đối tượng dự thi và lứa tuổi: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 - Chương I của Điều lệ này.

2. Nội dung

- TH (4 nội dung): Bài **qui định** nhóm 8 người lớp 1-3; bài **qui định** nhóm 8 người lớp 4-5; bài **tự chọn** nhóm 8 người lớp 1-3; bài **tự chọn** nhóm 8 người lớp 4-5.

- THCS (2 nội dung): Bài **qui định** nhóm 8 người; bài **tự chọn** nhóm 8 người.

- THPT (2 nội dung): Bài **qui định** nhóm 8 người; bài **tự chọn** nhóm 8 người.

3. Số lượng VĐV:

- Vận động viên chỉ được phép đăng ký tham gia thi đấu ở một nhóm tuổi duy nhất;

- Mỗi nội dung (nhóm) thi đăng kí tối đa 8 VĐV chính thức + 02 VĐV dự bị.

(Mỗi nhóm thi có tối thiểu 01 VĐV nam, nếu không sẽ bị trừ 5 điểm)

4. Thể thức thi đấu: Đồng đội

5. Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu Aerobic hiện hành của Liên đoàn Thể dục Việt Nam và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Luật Thể dục Aerobic Hội Khỏe Phù Đổng).

6. Các quy định chuyên môn:

a. Đăng ký dự thi phải có: Bản đăng ký độ khó; bản đăng ký cấu trúc bài thi.

b. Thời gian bài thi: Bậc TH (2 phút +/-10 giây); bậc THCS (2 phút 30 giây +/-10 giây); THPT (3 phút +/-10 giây).

c. Diện tích sàn: 12m x 12m (chu vi 14m x14m).

d. Trang phục: Áo liền quần bó sát người, giày thi đấu và tất màu trắng (không mang vòng, bông tai, nhẫn, dây chuyền, đồng hồ; không hở bụng, hở lưng, áo nữ không được cao quá xương hông).

đ. Cấu trúc bài thi

- Tháp: TH: 1 tháp; THCS: 1 đến 2 tháp; THPT: 2 tháp (tháp liên kết từ 4 người trở lên, chiều cao không quá 2 người chồng thẳng đứng).

- Đội hình

+ TH: Tối thiểu 4 đội hình và di chuyển 4 góc (không tính mở và kết)

+ THCS: Tối thiểu 6 đội hình và di chuyển 4 góc (không tính mở và kết)

+ THPT: Tối thiểu 8 đội hình và di chuyển 4 góc (không tính mở và kết)

- Động tác (7 bước cơ bản): Các động tác Tay, Vai, Eo lườn, Vặn mình, Lưng bụng, Toàn thân, Điều hòa, Sóng thân, phát triển các tổ chất trên toàn bộ cơ thể (50%).

- Vũ đạo và nghệ thuật: Các bước vũ đạo và nghệ thuật phối hợp, không gian phân bố hợp lý (cao, thấp, góc và trên khắp mặt sàn thi đấu) (15%)

- Tư thế: Đứng, Quỳ, Ngồi, Nằm (mỗi tư thế ít nhất 01 lần x 8 nhịp). Trong một động tác không lặp lại quá 2 lần x 8 nhịp, không lặp lại động tác trong bài nhiều lần (20%)

e. Kỹ thuật: TH: 4 kỹ thuật; THCS: 5 kỹ thuật; THPT: 6 kỹ thuật (ít nhất 1 kỹ thuật ở mỗi nhóm).

g. Âm nhạc: Đối với các bài quy định, dùng nhạc quy định tại Luật thi đấu Aerobic 2006 được áp dụng thi HKPD toàn quốc 2008, 2012 và 2016 (cụ thể: Cấp TH: Bài hát “Em yêu trường em”, cấp THCS: Bài hát “Mùa hè”, cấp THPT: Bài hát “Mùa hè xanh”; đối với các bài tự chọn, có thể sử dụng nhạc ngoại lời hoặc có lời lành mạnh, khuyến khích nhạc Việt Nam (*nhạc trong qui định cho phép của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*))

h. Động tác cầm

- Cầm chống đẩy 01 tay và đỡ người chống sấp 1 tay;
- Cầm chuối vai, chuối cầm, các động tác xiết và nhào lộn khác;

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi; tùy vào tình hình thực tế, BTC sẽ quyết định trao thêm giải khuyến khích và các tiêu chí.

Chương III

KHIẾU NẠI - KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT – SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 12. KHIẾU NẠI

1. Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật

Chỉ có lãnh đạo đoàn, huấn luyện viên đăng ký trong danh sách thi đấu mới có quyền khiếu nại. Khi khiếu nại phải có văn bản nộp cho Ban Trọng tài cuộc thi khi xảy ra sự cố. Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật, luật do Ban Trọng tài cuộc thi xử lý, giải quyết tại chỗ. Ban Trọng tài cuộc thi phải giải quyết trước khi buổi thi kết thúc. Mọi cá nhân, đơn vị có liên quan phải phục tùng các quyết định của Ban Trọng tài cuộc thi về những vấn đề khiếu nại. Nếu thấy chưa thỏa đáng có quyền khiếu nại lên Ban Tổ chức, nhưng không được cố tình kéo dài cuộc thi hoặc bỏ cuộc. Không giải quyết khiếu nại chuyên môn, kỹ thuật đối với môn thể dục Aerobic.

2. Các khiếu nại về nhân sự

Chỉ có Trưởng đoàn mới có quyền khiếu nại và phải có văn bản nộp cho Ban Tổ chức cuộc thi (thời gian môn thi còn thi đấu). Ban Tổ chức sẽ giải quyết tại chỗ; trường hợp chưa có đủ điều kiện xử lý ngay sẽ bảo lưu để thẩm tra, xử lý và thông báo lại với đơn vị có đơn khiếu nại bằng văn bản (chậm nhất là 30 ngày sau khi giải kết thúc).

Điều 13. KHEN THƯỞNG

Căn cứ vào kết quả thi đấu cá nhân và tập thể các đơn vị, Sở GDĐT khen thưởng như sau:

1. Tặng huy chương vàng, bạc, đồng và giải thưởng cho các cá nhân, đồng đội đạt thành tích nhất, nhì, ba theo điều lệ từng môn.

2. Cấp Giấy chứng nhận cho các học sinh đạt thành tích xếp hạng từ thứ nhất đến thứ ba ở các nội dung thi.

3. Tặng cờ và giải thưởng toàn đoàn cho các đơn vị có thành tích xuất sắc: Khối THPT: 07, khối phòng GDĐT: 03 (được xếp hạng theo huy chương vàng, bạc, đồng).

4. Tặng giải thưởng, giấy khen cho các huấn luyện viên, trọng tài có thành tích xuất sắc.

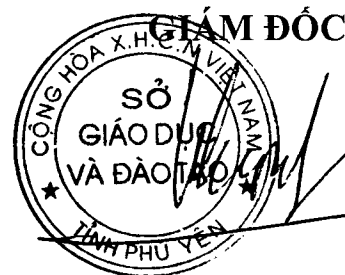
Điều 14. KỶ LUẬT

1. Bất kỳ cá nhân, đơn vị nào vi phạm Điều lệ, những quy định của Ban Tổ chức Giải TTHĐ như có lời lẽ, cử chỉ thô bạo; có hành vi bỏ cuộc; kích động bỏ cuộc; tự ý kéo dài thời gian trong mọi tình huống..., tùy theo mức độ vi phạm sẽ áp dụng hình thức kỷ luật từ phê bình, cảnh cáo đến tước quyền thi đấu của VĐV, quyền chỉ đạo, huỷ bỏ thành tích thi đấu của cá nhân vi phạm và thành tích của đồng đội có cá nhân vi phạm.

2. Khiếu nại sai sự thật, sai quy trình điều lệ, tùy theo mức độ BTC Giải TTHĐ sẽ xem xét để kiểm điểm hay đề nghị lãnh đạo Sở có hình thức kỷ luật, xem xét đánh giá công tác thi đua đối với đơn vị có vi phạm, chuyển Thanh tra Sở xử lý theo mức độ vi phạm.

Điều 15. SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Chỉ có Ban tổ chức Giải TTHĐ mới có quyền sửa đổi Điều lệ này./.



Phạm Văn Cường

ĐƠN VỊ :.....

ĐĂNG KÝ SƠ BỘ

CB,GV,HS THAM GIA GIẢI THỂ THAO HỌC ĐƯỜNG NH 2017 - 2018

Tổng số lượng thành viên:.....người, trong đó:

- Số cán bộ, huấn luyện viên:.....người, số VĐVngười
- Họ và tên Trưởng đoàn: DD:.....
- Họ và tên người phụ trách CM: DD:.....

Đăng ký số lượng vận động viên

TT	MÔN	TH		THCS		THPT		TỔNG SỐ (VĐV)	GHI CHÚ
		Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ		
1	Điền kinh								
2	Thể dục Aerobic								
3	Bơi lội								
4	Bóng đá								

Đăng ký nội dung thi (đánh dấu x vào ô đăng kí, không đăng kí thì để trống)

TT	MÔN	TH		THCS		THPT
		Lớp 1-3:	Lớp 4-5:	Nam:	Nữ:	
1	Thể dục Aerobic (nhóm tuổi)					
2	Bóng đá (nam, nữ)					không tổ chức

....., ngàythángnăm 201...

THỦ TRƯỞNG
(ký tên và đóng dấu)

1 bit

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ TỔNG HỢP
CB,GV,HS THAM GIA GIẢI THỂ THAO HỌC ĐƯỜNG NH 2017 - 2018

1. Danh sách CB,GV,NV:

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị	Nhiệm vụ của đoàn	Điện thoại	email	Ghi chú
1						
2						

2. Danh sách học sinh:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	G tính	Dân tộc	HS lớp	Trường (Các trường trực thuộc Sở không ghi cột này)	Xếp loại (không tính HS tiểu học; THM)		Môn thi		Ghi chú
							HL	HK	Môn 1	Môn 2	
1											
2											
3											

Tổng số danh sách có..... người

....., ngàytháng năm 201...

THỦ TRƯỞNG
 (ký tên và đóng dấu)

dh

ĐƠN VỊ :.....

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI MÔN: ĐIỀN KINH; BƠI LỘI)
GIẢI THỂ THAO HỌC ĐƯỜNG NH 2017 - 2018

(Mỗi môn đăng kí riêng một danh sách)

- Cán bộ phụ trách:.....DD:.....
- HLV: 1.DD:.....
2.DD:.....

Danh sách VĐV tham gia

TT	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NĂM SINH	LỚP	CẤP HỌC (dành cho khối P GDĐT)	NỘI DUNG		TIẾP SỨC
						1	2	
1		Nữ						
2		Nữ						
3							
4		Nam						
5		Nam						
6								

Tổng số danh sách có..... người

....., ngàytháng năm 201...

THỦ TRƯỞNG
(ký tên và đóng dấu)

HL

ĐƠN VỊ :

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI MÔN: BÓNG ĐÁ
GIẢI THỂ THAO HỌC ĐƯỜNG NH 2017 - 2018

- NỘI DUNG: Màu áo:
- Cán bộ phụ trách:.....DD:.....
- HLV: 1.DD:.....
2.DD:.....

Danh sách VĐV (mỗi đội đăng kí một danh sách riêng)

TT	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NĂM SINH	HS LỚP/ TRƯỜNG	SỐ ÁO	GHI CHÚ
1						
2						
3						
4						

Tổng số danh sách có.....

....., ngàytháng năm 201...

THỦ TRƯỞNG
(ký tên và đóng dấu)



ĐƠN VỊ.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 5

PHIẾU THI ĐẤU
GIẢI THỂ THAO HỌC ĐƯỜNG NH 2017 - 2018

Ảnh cỡ
3x4 có
dấu giáp
lại

Môn thi : cấp học:.....

- Họ và tên học sinh: Nam nữ

- Ngày tháng năm sinh :

- Lớp :, trường :

- Địa chỉ thường trú :.....

.....
- Xếp loại học lực:..... Hạnh kiểm:.....

Chữ kí của học sinh:

(kí, họ tên)

GVCN kí (đối với các trường trực thuộc Sở),
Hiệu trưởng kí (đối với các phòng GDĐT)

THỦ TRƯỞNG
(Kí, đóng dấu)

.....
Lưu ý: HS tiểu học, học mô hình trường học mới thì không ghi phần xếp loại học lực và hạnh kiểm

lll

ĐƠN VỊ :

ĐĂNG KÝ ẢNH CÁC THÀNH VIÊN
(để làm thẻ)

<p>3x4 (Hình này đóng dấu giáp lai)</p>	<p>Hình này không đóng dấu</p>	<p>3x4</p>		<p>3x4</p>	
Họ và tên:		Họ và tên:		Họ và tên:	
Sinh ngày:		Sinh ngày:		Sinh ngày:	
<p>3x4</p>		<p>3x4</p>		<p>3x4</p>	
Họ và tên:		Họ và tên:		Họ và tên:	
Sinh ngày:		Sinh ngày:		Sinh ngày:	

lll

Đơn vị:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

(Mẫu 7)

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI ĐẤU MÔN THỂ DỤC AEROBIC
GIẢI THỂ THAO HỌC ĐƯỜNG NH 2017 - 2018

Trưởng đoàn (Lãnh đội):

Huấn luyện viên:.....

TT	HỌ VÀ TÊN VĐV	NGÀY THÁNG NĂM SINH	BÀI QUY ĐỊNH	BÀI TỰ CHỌN
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				
11				
12				

XÁC NHẬN THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

lll

(Mẫu 8)

ĐĂNG KÝ KỸ THUẬT MÔN AEROBIC
GIẢI THỂ THAO HỌC ĐƯỜNG NH 2017 - 2018

ĐƠN VỊ:.....

NHÓM TUỔI:.....

NỘI DUNG:

TT	NHÓM	SỐ KÝ HIỆU	TÊN ĐỘNG TÁC	HÌNH VẼ	ĐIỂM
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
TỔNG CỘNG					

ĐĂNG KÝ CẤU TRÚC BÀI THI AEROBIC

- Số lượng VĐV:; thời gian:

- Tên bài nhạc:.....

TT	TÊN ĐỘNG TÁC	SỐ LẦN	TƯ THẾ	ĐỘI HÌNH
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				
11				
12				

Huấn luyện viên

Lưu ý: Mẫu 8 phải nộp trước ngày thi chính thức 02 ngày.